

Số: 96615/QĐ-CT- TKT4-XPVPHC

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;  
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ quyết định số 74622/QĐ-CT-GQXP ngày 25/9/2019 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế lập ngày 23/12/2019; Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 89518/QĐ-CT-TKT4 ngày 28/11/2019 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Xà Phòng Hà Nội;

Căn cứ Kết luận thanh tra thuế số 96614./KL-CT-TKT4 ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội;

Tôi: NGUYỄN TIẾN TRƯỜNG - Chức vụ: Phó Cục Trưởng, Cục Thuế TP Hà Nội

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với Doanh nghiệp có tên sau đây:

**Công ty Cổ phần Xà Phòng Hà Nội**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 233 B Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội;

Mã số thuế: 0100100311;

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100100311 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 27/01/2005, đăng ký thay đổi lần 9 ngày 02/01/2018.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Huy Lập - Giới tính: Nam;

Chức danh: Giám đốc;

1. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính, cụ thể:

- kê khai khấu trừ thuế GTGT tương ứng với doanh thu HHDV bán ra không chịu thuế theo quy định tại Khoản 1, Điều 9, Chương 3, Nghị định 209/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ;

- Hạch toán một số khoản chi phí không hợp lý, hợp lệ khi xác định nghĩa vụ thuế TNDN theo quy định tại Khoản 2, Điều 9, Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ;

2. Các tình tiết tăng nặng: Không
3. Các tình tiết giảm nhẹ: Không
4. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:
  - a. Hình thức xử phạt chính:

- Phạt vi phạm hành chính đối với hành vi kê khai sai các chỉ tiêu trên hồ sơ khai thuế nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp theo qui định tại Điểm a, Khoản 4, Điều 6, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ (Tiểu mục 4254); Mức phạt: 2.100.000 đồng;

b. Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c. Các biện pháp khắc phục hậu quả:

Thuế TNDN: Giảm lỗ lũy kế, số tiền: 526.346.847 đồng.

Trong đó: + Năm 2015: Giảm lỗ, số tiền: 537.714.010 đồng;

+ Năm 2016: Giảm lỗ, số tiền: 4.616.000 đồng;

+ Năm 2018: Tăng lỗ, số tiền: 15.983.163 đồng;

d. Tổng số tiền phạt là: 2.100.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu, một trăm nghìn đồng).

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:


1. Giao cho Ông Đỗ Huy Lập là đại diện theo ủy quyền cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức, cá nhân có tên nêu tại Điều 1 Quyết định phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Xà Phòng Hà Nội không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Xà Phòng Hà Nội phải nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội (Cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Công ty Cổ phần Xà Phòng Hà Nội có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng Phòng Kế khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, TKT4. (6;4)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**



**Nguyễn Tiến Trường**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**